

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 117, 122, 385, 401, 407, 408, 500, 501, 502, 503 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ các điều 317, 320, 322, 323, 385, 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 531/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Q.

Trụ sở chính: Số 18 L, phường T, quận C, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung T – Chủ tịch HĐQT.

Pháp nhân đại diện uỷ quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Q. MBAMC ĐNB ngày 07/11/2024.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh D – Tổng giám đốc.

Người đại diện uỷ quyền: Ông Mạc Đức T - Giám đốc chi nhánh.

Đại diện uỷ quyền tham gia tố tụng: ông Võ Duy L, sinh năm 1983 – chuyên viên xử lý nợ theo văn bản uỷ quyền số 1546/UQ-MBAMC ngày 07/11/2024.

- **Bị đơn:** Bà Đặng Thị Thanh T, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Đường Tổ 09, thôn Đ, xã Ninh Gia, huyện Đ.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Đặng Thị H, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Đường Tổ 09, thôn Đ, xã N, huyện Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đặng Thị Thanh T đồng ý có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q tổng cộng số tiền 3.423.929.387 đồng tính đến ngày 28/3/2025.

Trong đó: Nợ gốc: 3.000.000.000 đồng; lãi trong hạn: 19.876.712 đồng; lãi phạt trên gốc quá hạn chưa trả: 402.385.641 đồng; phạt trên lãi quá hạn: 1.667.037 đồng.

Bà Đặng Thị Thanh T phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết đến khi trả xong nợ. Kể từ ngày tiếp theo ngày 28/3/2025 (ngày 29/3/2025) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật quy định tại Hợp đồng cho vay số 148548.21.746.5729513.TD ngày 11/8/2021 kèm khế ước nhận nợ LD2315058344 và hợp đồng số 4.23.746.5729513.OL ngày 12/12/2023 kèm khế ước PDPD2416556939 ngày 12/6/2024 theo quy định.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 148554.21.746.5729513.BĐ ngày 11/08/2021 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 161063.21.746.5729513.BĐ ngày 13/09/2021 và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định pháp luật.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Đặng Thị Thanh T phải có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản tranh chấp là 3.700.000đ (*ba triệu bảy trăm nghìn đồng*).

4. Về án phí: bà Đặng Thị Thanh T phải chịu nộp toàn bộ án phí theo quy định pháp luật là 50.239.294đ.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q 48.228.517đ (Bốn mươi tám triệu hai trăm hai mươi tám ngàn, năm trăm mười bảy đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003902 ngày 15/5/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ, tỉnh L.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện;
- THA DS huyện;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Anh